

# 宝宝晚安

Good Night, Baby

Name: \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_

Based on the reader, match the person or object to the action.

wǎn shàng      bǎo bao shuì jiào qián      fā shēng le shén me shì  
1. 晚上，宝宝睡觉前，发生了什么事？

yáo lán  
摇篮

●

zhuàn zhuàn  
● 转转

mā ma  
妈妈

●

yáo yáo  
● 摇摇

bǎo bao  
宝宝

●

bào bào  
● 抱抱

fēng chē  
风车

●

xiào xiao  
● 笑笑

yuè liang  
月亮

●

shǎn shǎn  
● 闪闪

xīng xing  
星星

●

wān wān  
● 弯弯

bèi zi  
被子

●

nuǎn nuǎn  
● 暖暖

Answer the following question about yourself.

wǎn shàng nǐ zài shuì jiào qián huì zuò shén me ne

2. 晚上，你在睡觉前会做什么呢？

wǒ huì

我会

---

## Answer Key

1.

yáo lán  
摇篮

mā ma  
妈妈

bǎo bao  
宝宝

fēng chē  
风车

yuè liang  
月亮

xīng xing  
星星

bèi zi  
被子

zhuàn zhuàn  
转转

yáo yao  
摇摇

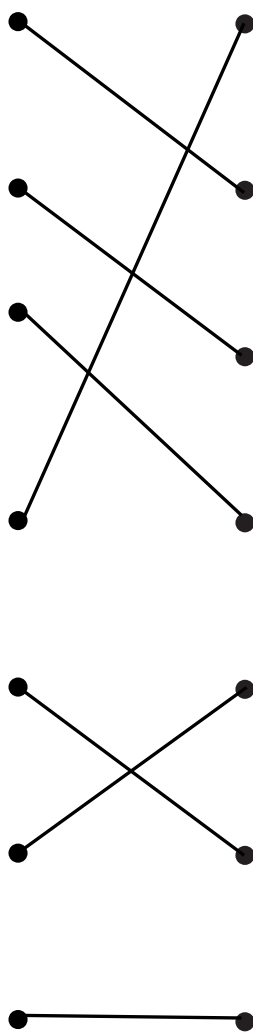
bào bao  
抱抱

xiào xiao  
笑笑

shǎn shǎn  
闪闪

wān wan  
弯弯

nuǎn nuǎn  
暖暖



2. 学生自由作答。